



Sứ Giả Tình Yêu

"Bây giờ còn lại ba điều này: Đức Tin, Hy Vọng và Tình Yêu.
Song điều lớn nhất là Tình Yêu". (I Cor. 13:13)

The Love Ambassadors

"Now these three remain: Faith, Hope and Love.
But the greatest of these is Love." (I Cor. 13:13)

P.O Box 565, Westminster, CA 92684 - Tel. : (714) 891-8035 / (Tel. & Fax [714] 903-0926
Email: VNFGMissions@Yahoo.com Web: VNFGMissions.VietChristian.Org

MÓN QUÀ THƯỢNG ĐẾ BAN CHO BẠN

Thập Tự Giá. Bạn có thể nhìn quanh bất cứ phương hướng nào mà không thấy một thập giá? Chót vót trên đỉnh một thánh đường. Tạc khắc trong một bia mộ. Chạm trở vào một chiếc nhẫn, hay lủng lẳng dưới một dây chuyền. Thập giá là một biểu hiệu phổ thông Cứu thế giáo. Một lựa chọn lạ lùng, Bạn có nghĩ thế chẳng? Lạ lùng vì một dụng cụ hành hình có thể trở thành tiêu biểu cho một trào lưu hy vọng. Những biểu hiệu của các niềm tin khác thì lạc quan hơn: ngôi sao có sáu góc nhọn của Jerusalem, mặt trăng lưỡi liềm của Islam, một hoa sen nở của Phật giáo. Nhưng, một thập giá cho Cứu thế giáo! Một dụng cụ tử hình!

Bạn có muốn đeo một cái ghế điện nhỏ quanh cổ Bạn chẳng? Hay treo trên tường một dây thắt cổ mạ vàng? Bạn có muốn in hình một đội xử bắn trên tấm danh thiếp? Vậy mà chúng ta làm thế với thập giá. Thậm chí, nhiều người làm dấu hiệu thập giá khi họ cầu nguyện. Chúng ta có muốn làm dấu hiệu... như... một máy chém? hay một nhát chặt karatê trên lòng bàn tay, thay vì làm dấu tam giác trên trán và hai bên vai? Cách đó không mang lại cho chúng ta cùng một cảm giác, phải không?

Tại sao thập giá tiêu biểu cho niềm tin của chúng ta? Để trả lời, không cần tìm đâu xa hơn chính thập giá. Không gì đơn sơ hơn kiểu hình thập tự. Một cây đà ngang, cây kia thẳng đứng. Một cây dang ra như tình yêu của Thượng Đế. Cây kia vươn lên như sự thánh thiện của Ngài. Một cây tượng trưng chiều rộng tình yêu của Ngài, cây kia phản ánh bề cao thánh thiện của Ngài. Thập giá là ngọ gặp nhau của Tình yêu và Thánh thiện. Thập giá là nơi Thượng Đế tha thứ con cái Ngài mà không hạ giảm tiêu chuẩn Ngài.

Sao Ngài có thể làm điều này? Tóm gọn một câu: Thượng Đế chất tội lỗi chúng ta trên Con Ngài và trừng phạt tội lỗi trên đó.

"Thượng Đế đặt những sai trái trên Con Ngài là Đấng không hề làm điều sai trái, hầu cho chúng ta có thể được xưng công chính cùng Thượng Đế" (II Cor. 5:21 - MSG).

Hoặc, trong một bản dịch khác: **"Đấng Christ chẳng hề phạm tội! Song Thượng Đế dãi Ngài như một tội nhân, hầu cho Đấng Christ có thể giúp chúng ta được Thượng Đế chấp nhận"** (II Cor. 5:21 - CEV).

Hãy tưởng tượng giây phút. Thượng Đế trên ngai Ngài. Còn Bạn ở dưới đất. Và giữa Bạn và Thượng Đế, lơ lửng giữa Bạn và thiên giới, Đấng Christ bị treo trên thập giá Ngài. Những tội lỗi của Bạn đã được chất trên Chúa Jesus. Thượng Đế, Đấng trừng phạt tội lỗi, trút cơn thịnh nộ công chính của Ngài trên những sai lầm của Bạn, Chúa Jesus nhận chịu cơn thịnh nộ đó. Bởi Đấng Christ bị treo giữa Bạn và Thượng Đế, còn Bạn thì không. Tội lỗi bị trừng phạt, song Bạn được an toàn, an toàn trong bóng che của thập giá.

GOD'S GIFT FOR YOU

The Cross. Can you turn any direction without seeing one? Perched atop a chapel. Carved into a graveyard headstone. Engraved into a ring or suspended on a chain. The cross is the universal symbol of Christianity. An odd choice, don't you think? Strange that a tool of torture would come to embody a movement of hope. The symbols of other faiths are more upbeat: the six-pointed star of Jerusalem, the crescent moon of Islam, a lotus blossom for Buddhism. Yet a cross for Christianity? An instrument of execution?

Would you wear a tiny electric chair around your neck? Suspend a gold-plated hangman's noose on the wall? Would you print a picture of a firing squad on a business card? Yet we do so with the cross. Many even make the sign of the cross as they pray. Would we make the sign of, say, a guillotine? Instead of the triangular touch on the forehead and shoulders, how about a karate chop on the palm? Doesn't quite have the same feel, does it?

Why is the cross the symbol of our faith? To find the answer, look no further than the cross itself. Its design couldn't be simpler. One beam horizontal, the other vertical. One reaches out like God's love. The other reaches up as does God's holiness. One represents the width of his love, the other reflects the height of his holiness. The cross is the intersection of both. The cross is where God forgave his children without lowering his standard.

How could he do this? In a sentence: God put our sin on his Son and punished it there.

"God put on him the wrong who never did anything wrong, so we could be put right with God" (II Corinthians 5:21, MSG).

Or as another version reads, **"Christ never sinned! But God treated him as a sinner, so that Christ could make us acceptable to God"** (II Corinthians 5:21, CEV).

Envision the moment. God on his throne. You on the earth. And between you and God, suspended between you and heaven, is Christ on his cross. Your sins have been placed on Jesus. God, who punishes sin, releases his rightful wrath on your mistakes. Jesus receives the blow. Since Christ is between you and God, you don't. The sin is punished, but you are safe, safe in the shadow of the cross.

Đây là điều Thượng Đế đã làm, nhưng tại sao, tại sao Ngài muốn làm như vậy? Trách nhiệm đạo đức? Món nợ thiên thượng? Điều kiện trong tình phụ tử? Thừa không, Thượng Đế không bị đòi hỏi phải làm gì cả.

Hơn nữa, hãy chú ý việc Ngài đã làm. Ngài ban chính Con Ngài. Người Con duy nhất của Ngài. Bạn có muốn làm thế không? Bạn có thể hiến mạng sống con Bạn cho một người khác chăng? Tôi thì không. Tôi có thể hiến mạng sống tôi cho một số người. Song thử đòi hỏi tôi làm một danh sách những người mà tôi có thể giết con gái tôi vì họ. Tờ giấy sẽ trống không. Tôi không cần một cây bút chì. Danh sách sẽ không có tên nào cả.

Nhưng danh sách của Thượng Đế gồm có tên của mọi người đã từng sống. Bởi đây là tiêu điểm tình yêu của Ngài. Và đây là lý do của thập giá. Ngài yêu thương thế gian.

“Vì Thượng Đế quá yêu thế gian đến độ Ngài ban Con duy nhất của Ngài...” (John 3:16 – NLT)

Cây đà thập giá bày tỏ tình yêu của Thượng Đế vững chắc như cây đà trụ cốt thánh thiện của Ngài. Ôi, tình yêu của Ngài dang ra rộng lớn dường bao.

Phải chăng Bạn không vui vì câu Kinh Thánh không nói rằng: “Vì Thượng Đế quá yêu những kẻ giàu...?” Hoặc “Vì Thượng Đế quá yêu những người danh tiếng...?” Hoặc “Vì Thượng Đế quá yêu những người ốm yếu...?”

Không phải thế. Mà cũng không nói rằng: “Vì Thượng Đế quá yêu những người Âu châu hay Phi châu...” “...người đứng đắn hay người thành công...” “...người trẻ hay người già...”

Thưa không. Khi chúng ta đọc John 3:16, chúng ta đơn sơ (và vui mừng) đọc rằng: **“Vì Thượng Đế quá yêu thế gian...”**

Tình yêu của Thượng Đế rộng lớn thế nào? Đủ rộng cho cả thế gian. Bạn có được kể trong thế gian chăng? Vậy Bạn được kể trong tình yêu của Thượng Đế.

Thật tốt đẹp khi được kể vào. Bạn không bị loại trừ. Các trường đại học loại trừ Bạn nếu Bạn không đủ thông minh. Các doanh nghiệp loại trừ Bạn nếu Bạn không đủ điều kiện, và buồn thay, một số hội thánh loại trừ Bạn nếu Bạn không đủ tốt.

Nhưng dù họ có thể loại trừ Bạn, Đấng Christ kể Bạn vào. Khi được hỏi phải mô tả chiều rộng tình yêu của Ngài, thì Ngài dang một tay về bên phải và tay kia về bên trái, rồi để chúng bị đóng đinh tại vị trí đó, hầu cho Bạn có thể biết rằng Ngài đã chết vì yêu thương Bạn.

This is what God did, but why, why would he do it? Moral duty? Heavenly obligation? Paternal requirement? No. God is required to do nothing.

Besides, consider what he did. He gave his Son. His only Son. Would you do that? Would you offer the life of your child for someone else? I wouldn't. There are those for whom I would give my life. But ask me to make a list of those for whom I would kill my daughter. The sheet will be blank. I don't need a pencil. The list has no names.

But God's list contains the name of every person who ever lived. For this is the scope of his love. And this is the reason for the cross. He loves the world.

“For God so loved the world that he gave his only Son...” (John 3:16, NLT).

As boldly as the center beam proclaims God's holiness, the crossbeam declares his love. And, oh, how wide his love reaches.

Aren't you glad the verse does not read: "For God so loved the rich...?" Or, "For God so loved the famous...?" Or, "For God so loved the thin...?"

It doesn't. Nor does it state, "For God so loved the Europeans or Africans..." "...the sober or successful..." "...the young or the old..."

No, when we read John 3:16, we simply (and happily) read, **“For God so loved the world...”**

How wide is God's love? Wide enough for the whole world. Are you included in the world? Then you are included in God's love.

It's nice to be included. You aren't always. Universities exclude you if you aren't smart enough. Businesses exclude you if you aren't qualified enough, and sadly, some churches exclude you if you aren't good enough.

But though they may exclude you, Christ includes you. When asked to describe the width of his love, he stretched one hand to the right and the other to the left and had them nailed in that position so you would know; he died loving you.

(Excerpt from “He Did This For You” by Max Lucado)

ĐIỀU GÌ ĐÃ GIỮ CHÚA JESUS TRÊN THẬP GIÁ? - NHỮNG CÂY ĐINH VÔ HÌNH!

Chúa Jesus làm việc suốt đời Ngài. Nhưng việc làm nào của Ngài lớn nhất? Ngài đã là một lao công, một thợ mộc. Ngài đã làm việc trong xưởng mộc của Joseph. Bàn tay Ngài có những dấu chai. Ngài biết thế nào là làm việc nhiều giờ, thế nào là mệt nhọc, và thế nào là mòn mỏi. Đó là một trong những lý do tại sao Chúa Jesus có thể nói: **"Hết thấy những ai lao lực và nặng gánh, hãy đến cùng Ta, thì Ta sẽ cho các người an nghỉ."** (Mat. 11:28)

Nhưng việc lớn nhất Chúa Jesus đã làm không phải ở trong xưởng mộc. Việc lớn nhất của Ngài không phải khi Ngài khiến cho kẻ mù được sáng, người điếc được nghe, người câm được nói, hay kẻ chết được sống lại. Việc lớn nhất của Ngài không phải khi Ngài giảng dạy như một Đấng uy quyền, hay khi Ngài cáo giác những người Pharisees giả hình. Việc lớn nhất của Ngài không ở trong các chương trình đạo đức mà Ngài ban cho nhân loại.

Vậy, việc làm lớn nhất của Ngài là gì?

Việc làm lớn nhất của Ngài đã hoàn thành chỉ trong ba giờ tối trên Đồi Sọ khi Ngài chịu chết vì tội lỗi chúng ta. Trên Đồi Sọ, Chúa Jesus đi vào một lao khổ không người nào khác trong khắp vũ trụ biết được. Ngài đã có thể bước xuống thập giá – những cây đinh các tên lính đã đóng không thể giữ Ngài trên đó – nhưng trong ngày ấy có ba cây đinh vô hình khiến Ngài phải tự treo mình trên thập giá.

1. Cây đinh vô hình thứ nhất đã giữ Chúa Jesus trên thập giá là cây đinh TÌNH YÊU.

Trước khi Chúa Jesus đến thế gian, người ta không biết thứ tình yêu Ngài đã có. Kẻ tội mọi hận thù chủ nhân, người nô lệ hận thù kẻ cai trị, các sắc tộc thù ghét lẫn nhau – gươm giáo diệt kẻ thù khua dậy át tiếng nghiêng răng đau đớn.

Và trong khối kết tụ của hận thù, cay đắng, bất dung, cố chấp, Thượng Đế cho phép Con Ngài được hạ sanh. Nhưng, kẻ hận thù vẫn đuổi theo Đấng Christ. Lúc Chúa Jesus ra đời, Herod đầy thù hận, truyền một chiếu chỉ phải tiêu diệt hết thấy những bé trai, từ sơ sanh đến hai tuổi. Những người Pharisees thù hận Chúa Jesus vì chân lý Phúc âm của Ngài đã đem sự giả hình của họ ra ánh sáng. Các Thượng tế thù hận Chúa Jesus vì lo sợ lòng ái mộ của các đám đông đối với Ngài sẽ lôi kéo dân chúng ra khỏi Đền Thờ và các tục lệ tôn giáo lập qui của họ.

Không giao động vì những thành kiến đương thời, và cùng với Đồi Sọ - mục tiêu kiên quyết và tối hậu của Ngài, Chúa Jesus tuyên bố: **"Vì điểm cuối này mà Ta được sanh, bởi nguyên nhân đó mà Ta đi vào trần thế"** (John 18:37).

Thế gian chưa hề thấy một sự bày tỏ tình yêu vô vị kỷ như được bày tỏ trên Đồi Sọ. Vì chưa hề thấy từ trước, nên thế gian không có khả năng hiểu được điều này.

Đó là "cây đinh Tình Yêu" đã giữ Chúa Jesus trên thập giá.

Tôi có nghe về một người đạo đức hơn những người khác. Người này có một em trai sanh đôi đã phạm một tội hình gồm ghê, tai hại xã hội nên bị giam, và bởi tội hình đó anh phải trả giá bằng cả sanh mạng.

Người anh định ý cứu em mình vì người em đông con, Ông đến trại tù với một kế hoạch cứu người em khỏi chết do bản án tử hình. Ông được phép vào thăm người em một mình trong xà lim.

WHAT KEPT JESUS ON THE CROSS? - INVISIBLE NAILS!

Jesus worked all of His life. But what was His greatest work? He was a laborer, a carpenter. He worked in Joseph's carpenter shop. He had calluses on His hands. He knew what it meant to work long hours, to be tired and weary. That is one of the reasons why Jesus could say, *"Come unto me, all ye that labor and are heavy laden, and I will give you rest."* (Mat. 11:28)

But the greatest work that Jesus did was not in the carpenter's shop. His greatest work was not when He made the blind to see or the deaf to hear or the dumb to speak or the dead to rise. His greatest work was not when He taught as One having authority or when He denounced the Pharisees for their hypocrisy. His greatest work was not in the ethical programs that He presented to mankind.

What, then, was His greatest work?

His greatest work was accomplished in just three dark hours on Calvary when He died for our sins. On Calvary Jesus entered a labor that no other person in all the universe ever has known. Jesus could have come down from the cross - the nails driven in by soldiers could not hold Him on the cross - but that day there were three invisible nails that caused Him to stay on the cross.

1. The first invisible nail that kept Jesus on the cross was the nail of LOVE.

Prior to Jesus' coming into the world, people had not known the kind of love that Jesus has. Slaves hated masters, subjects hated rulers, races hated each other-the noise of gnashing teeth was exceeded only by the sound of clashing swords raised to destroy the hated enemy.

And in the midst of this conglomerate mass of hatred, bitterness, intolerance and bigotry, God allowed His Son to be born. But hatred pursued Christ. At Jesus' birth, Herod, full of hatred, sent out a decree that all male babies, from newborn to two years old, were to be destroyed. The Pharisees hated Jesus because the truth of His Gospel brought their hypocrisy to light. The high priests hated Jesus because His popularity with the multitudes threatened to lure people from the Temple and the established religious rituals.

Unperturbed by these existing prejudices, and with Calvary His ultimate and determined goal, Jesus declared, *"To this end was I born, and for this cause came I into the world."* (John 18:37).

The world never had seen such a manifestation of selfless love as was demonstrated upon Calvary. Having not seen it before, the world had no ability to comprehend it.

It was the nail of love that held Jesus Christ to the cross.

I heard of a man who stood morally above other people. But the man had a twin brother who committed a vicious crime against society and was sentenced to prison where he was to pay with his life for that crime.

The man, intent on saving his brother, who was the father of several children, went to the prison with a plan to save his condemned brother from death. The man was granted permission to visit his brother alone in his cell.

Ông nói: “Chúng ta phải hành động nhanh. Trong vài phút, hai người trao đổi lẫn nhau quần áo và vị trí. Người em mang án, cải trang thành người anh vô tội, tự do ra khỏi nhà tù, và người anh vô tội chịu chết thay cho người em phạm tội.

Và Chúa Jesus, mang tội phạm của chúng ta, đi lên thập giá để xóa sạch chúng ta khỏi mọi cáo giác và vi phạm. Tình yêu vô vị kỷ đó phải được đáp ứng bằng tấm lòng biết ơn thâm sâu và nằm trong sự vâng phục Đấng Cứu độ. Điều này khiến chúng ta phải sống cho Đấng đã chết vì chúng ta.

2. Cây đinh vô hình thứ hai đã giữ Chúa Jesus trên thập giá là cây đinh TRUNG THÀNH.

Chúa Jesus đã sống trong bóng che của thập giá. Lúc thiếu niên, Ngài đã nói về nghiệp vụ của Đấng Thiên Phụ và hàm ý về công việc hy sinh của Ngài trên thập giá. Lời phát ngôn của Ngài đầy những hình bóng về sự chết của Ngài trên thập giá. Toàn thể mục vụ của Ngài hướng về Đồi Sọ và làm trọn mục tiêu thiêng liêng đã định cho cuộc đời Ngài. Chúa Jesus phán: “**Như Moses đã treo con rắn trong nơi hoang dã, Con Người phải bị treo lên như thế.**” (John 3:14)

Lòng trung thành của Chúa Jesus đối với mục tiêu mà Thượng Đế đã định cho cuộc đời Ngài và sự kiện Ngài chấp nhận thập giá chứng minh Ngài xứng đáng làm gương cho chúng ta, song những đóm sáng trung thành trong thời đại này dường như mờ dần.

Chúng ta phải được phấn hưng về sự trung thành Cứu thế giáo trong lòng chúng ta:

Chúng ta cần một sự trung thành mới đối với Đấng Christ. Đó là một sự trung thành bằng hành động, không bằng những lời nói suông; một sự trung thành, bằng bất cứ giá nào, khiến chúng ta có thể sống chết vì Đấng Christ, vì Lời Ngài, vì Phúc âm Ngài.

Chúng ta cần một sự trung thành mới đối với những quyết tín đạo đức của chúng ta. Xứ sở chúng ta đang bị hư hoại vì sự bất trung của chúng ta đối với những lý tưởng được ban từ Thượng Đế. Điều này đẩy chúng ta vào tình trạng khản tận đạo đức, và chúng ta mất đi năng lực đạo đức để chống trả.

Chúa Jesus phán: “**Bất cứ người nào muốn theo Ta, hãy từ bỏ chính mình, và mang thập giá mình mà theo Ta**” (Mat. 16:24). Nếu chúng ta muốn nhận lãnh con đường sự sống của Đấng Christ, con đường thập giá, thì chúng ta cần phải chấp nhận con đường sự chết của Ngài. Nếu chúng ta muốn sống như Chúa Jesus đã sống, thì chúng ta cần phải chết như Chúa Jesus đã chết.

Bằng một biểu dương tối thượng về sự trung thành đối với thánh ý của Thượng Đế, Chúa Jesus đã chịu chết tại Đồi Sọ. Lòng trung thành của Ngài phải cảm hóa chúng ta để chúng ta có thể trung thành với thập giá và “mang lấy thập giá” của chúng ta mà theo Ngài.

Ấy là “cây đinh trung thành” đã giữ Chúa Jesus trên thập giá.

3. Cây đinh vô hình thứ ba đã giữ Chúa Jesus trên thập giá là cây đinh TỘI LỖI.

Tiên tri Isaiah, hơn mọi tiên tri khác, dường như đã hiểu được mục vụ hy sinh của Đấng Christ: “*Ngài đã mang những đau đớn của chúng ta, và gánh những lo buồn của chúng ta: vậy mà chúng ta nghĩ rằng Ngài đã bị Thượng Đế đánh đập, hành hạ và làm cho khốn khổ. Nhưng Ngài đã bị tổn thương vì những quá phạm của chúng ta, Ngài đã bị bầm dập vì những gian ác của chúng ta: Ngài phải chịu trừng phạt để chúng ta được bình an, và Ngài phải mang những lần roi để chúng ta được lành bệnh*” (Isaiah 53:4-5).

“We must work fast,” the man said. In a few minutes the men had exchanged clothes and places with each other. The condemned brother, under the guise of the guiltless brother, walked out of that prison a free man, and the innocent brother died in place of the guilty brother.

And Jesus, carrying our sin-guilt, went to the cross to absolve us from all condemnation and guilt. Such unselfish love should inspire deep gratitude tinged with submissiveness to the Savior. It should prompt us to live for the One who died for us.

2. *The second invisible nail that kept Jesus on the cross was the nail of LOYALTY.*

Jesus lived in the shadow of the cross. As a boy, He spoke of His Father's business and referred to His sacrificial work on the cross. His utterances were filled with allusions to His death on the cross. His entire ministry pointed to Golgotha and the fulfillment of the divine purpose for His life. Jesus said, “*As Moses lifted up the serpent in the wilderness, even so must the Son of man be lifted up.*” (John 3:14)

Jesus' loyalty to God's purpose for His life and His acceptance of the cross qualify Him to be our example, but these days it seems that the embers of loyalty burn low.

We need to experience a revival of Christian loyalty in our hearts:

We need a new loyalty to Christ. It is a loyalty of action, not of mere words; it is a loyalty that will enable us, regardless of the cost, to take our stand for Christ, for His Word, for His Gospel.

We need a new loyalty to our moral convictions. Our nations are being undermined by our disloyalty to our God-given ideals. It is leading us to moral bankruptcy, and we lack the moral strength to resist.

Jesus said, “*If any man will come after me, let him deny himself, and take up his cross, and follow me*” (Mat. 16:24). If we would adopt Jesus' way of life, the way of the cross, then we need to be willing to accept His way of death.

INVISIBLE NAILS. (continued from page 8)

If we would live as Jesus lived, then we need to be willing to die as Jesus died.

In a supreme demonstration of loyalty to God's will, Jesus died at Golgotha. His loyalty should inspire us to be loyal to the cross and “take up (our) cross” and follow Him.

It was the nail of loyalty that held Jesus to the cross.

3. *The third invisible nail that kept Jesus on the cross was the nail of SIN.*

The Prophet Isaiah, probably more than any other prophet, seemed to comprehend the sacrificial ministry of Christ: “*He hath borne our griefs, and carried our sorrows: yet we did esteem him stricken, smitten of God, and afflicted. But he was wounded for our transgressions, he was bruised for our iniquities: the chastisement of our peace was upon him; and with his stripes we are healed.*” (Isaiah 53:4-5)

Nếu không có tội lỗi trong thế gian, thì đã không cần thập giá. Nhưng tội lỗi đã đi vào suốt máu của loài người! Và cây thập tự gỗ trên đó Chúa Jesus Christ đã chịu chết là một biểu tượng các mục tiêu chống nghịch của con người đối với Thượng Đế, và chính bởi sự hiện hữu của tội lỗi này, mục tiêu chống nghịch này đối với thánh ý của Thượng Đế, nên Chúa Jesus chịu chết.

Ấy là “cây đinh tội lỗi” đã giữ Chúa Jesus trên thập giá.

Nguyên lý của sự hy sinh thay thế được đan dệt vào trọn mảnh vải cuộc đời. Người mạnh hy sinh cho kẻ yếu, người tốt cho kẻ xấu, người vô tội cho kẻ phạm tội. Cha mẹ chịu khổ cho con cái, binh sĩ liều mình cho quốc gia. Người nào hy sinh nhiều nhất, là góp phần nhiều nhất.

Không phải chỉ có tội lỗi của thiên hạ đã giữ Chúa Jesus trên thập giá – mà là tội lỗi của Bạn và tôi. Nếu tội lỗi chúng ta không trách nhiệm về Đồi Sọ, thì Đồi Sọ không trách nhiệm cho tội lỗi chúng ta. Thượng Đế biết lòng dạ của hết thảy mọi người, và biết rằng họ gian ác, nên ban Con Ngài để chịu chết cho tất cả: những người đang sống và những trẻ chưa được sanh.

Đồi Sọ là nơi quyết định. Đó là nơi phân rẽ vĩnh cửu, phân rẽ con người thành hai hạng: những người được cứu và những người lạc mất. Ôm lấy chân lý thập giá thì được cứu. Từ chối lẽ thật đó thì lạc mất.

Ngày nay, thập giá vẫn phủ bóng che khắp thế gian, và tiếng kêu gào “*Treo hắn trên thập giá,*” vẫn tiềm ẩn trong những kẻ muốn treo Ngài trên thập giá thay vì nghinh tiếp Ngài như một vị Vua.

Việc làm lớn nhất của Đấng Christ là Ngài chịu chết vì chúng ta và Ngài sống lại đắc thắng trên sự chết. Mục tiêu của Ngài là để chết, để tuôn huyết Ngài thay thế cho Bạn và tôi. Chúng ta phải chấp nhận cái chết của Đấng Christ như một điều kiện thay thế cho chúng ta. Không một phương cách cứu độ nào khác.

Trước khi chúng ta có thể đắc thắng trên tội lỗi, trước khi lương tâm chúng ta có thể lắng dịu, trước khi chúng ta có thể thoát khỏi phạm tội, trước khi chúng ta có thể bắt đầu trở lại sự sống, chúng ta phải, nhờ đức tin, chấp nhận sự kiện lớn lao này về sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jesus Christ.

Không ai được lên thiên đàng mà không, nhờ đức tin, tiếp nhận Đấng Christ như Đấng Cứu độ cá nhân mình. Kinh Thánh dạy rõ ràng: nếu chúng ta muốn được lên thiên đàng, cá nhân chúng ta phải, nhờ đức tin, tiếp nhận Đấng Christ Jesus.

Phúc âm Đấng Christ còn hiệu lực. Chân lý Ngài không thay đổi. Ngài có thể giải quyết các vấn đề chúng ta, cất đi những gánh nặng chúng ta, xoa dịu tấm lòng chúng ta. Chúng ta có thể kinh nghiệm “*sự bình an vượt quá mọi hiểu biết*” bằng cách để Đấng Christ đi vào lòng chúng ta. Nhờ đức tin nơi việc làm của Ngài chuộc tội trên thập giá nơi Đồi Sọ, Bạn có thể được rửa sạch mọi tội lỗi, và một ngày kia Bạn sẽ đứng thánh khiết trước Thượng đế toàn lực.

Had there been no sin in the world, there would have been no need for the cross. But sin did enter the bloodstream of mankind! And the wooden cross upon which Jesus Christ died was a physical symbol of man's cross-purposes with God, and it was because of the existence of this sin, this cross-purpose with the will of God, that Jesus died.

It was the nail of sin that held Jesus to the cross.

The principle of vicarious sacrifice is woven into the whole fabric of life. The strong sacrifices for the weak, the good for the bad, the innocent for the guilty. The parent suffers for the offspring, the soldier for the country. He who sacrifices the most, contributes the most.

It not only was universal sin that held Jesus to the cross -it was your sin and my sin. If our sins are not responsible for Calvary, then Calvary has no responsibility for our sins. God, knowing the hearts of all people, and knowing that they were evil, offered His Son to die for all people: those living and those yet unborn.

Calvary is the place of decision. It is the eternal divider, it separates people into two classes, the saved and the lost. Embrace the truth of the cross and be saved. Reject it and be lost.

Today the cross still casts its shadow across the world, and the cry, "Crucify him," still lurks in those who would crucify Him rather than own Him as King.

Christ's greatest work was His dying for us and His rising victorious over death. His purpose was to die, to shed His blood as a substitute in your place and in my place. We must accept Christ's death as our substitute. There is no other way of salvation.

Before we can get victory over sin, before our consciences can be quieted, before we can be rid of our guilt, before we can start life afresh, we must by faith accept this great fact of the death and the resurrection of Jesus Christ.

No person will be in heaven who has not by fait received Christ as personal Savior. The clear teaching of Scripture is that if we are to get to heaven, we must by faith personally receive Jesus Christ.

Christ's Gospel is still effective. His truth remains unchanged. He can solve our problems, lift our burdens, quiet our hearts. We can know the "peace that passes all understanding" by letting Christ come into our hearts. By faith in His atoning work on the cross of Calvary, you can be washed clean from every sin and someday you will stand pure before almighty God.

(A Message from Dr BILLY GRAHAM)

GIÂY PHÚT DIỆU KỲ

VINH QUANG TRONG BÌNH THƯỜNG

Có một chữ mô tả cảnh đêm Ngài đã đến – “bình thường.”

Bầu trời bình thường. Ngọn gió lùa lay động những chiếc lá và ướp lạnh không gian. Muốn vãn ngôi sao kim cương lấp lánh trên tấm nhung đen. Từng đợt mây lững lờ qua mặt nguyệt.

Một đêm tuyệt đẹp – một đêm đáng cho Bạn hé cửa sổ phòng ngủ để ngắm nhìn – thật ra không phải một đêm bất thường. Không lý do gì để chờ đợi sự bất ngờ. Không điều nào giữ một người tỉnh giấc. Một đêm bình thường với một bầu trời bình thường.

Bầy chiên cũng bình thường. Một số mập. Một số ốm. Một số với bụng to như thùng rượu. Một số với đôi chân khẳng khiu. Những con thú bình thường. Không bộ lông chiên bằng vàng. Không một nhà làm sứ. Không người thắng giải băng xanh. Chúng đơn sơ là những con trừu – lố nhố, những bóng đen đang ngủ trên sườn đồi.

Và những mục đồng. Chúng là dân quê. Có thể mặc tất cả những áo quần họ có. Xông mùi giống như chiên và trông chúng như lông chiên. Chúng tận tụy, muốn qua đêm cùng bầy chiên mình. Nhưng Bạn sẽ không tìm được cây trượng của chúng trong một viện bảo tàng hoặc văn phẩm của chúng trong một thư viện. Không ai hỏi quan điểm của chúng về công lý xã hội hay áp dụng Kinh Torah. Chúng vô danh và mộc mạc.

Một đêm bình thường với những con chiên bình thường cùng những mục đồng bình thường. Và nếu chúng không được dùng bởi một Thượng Đế là Đấng yêu thích thêm một “phụ trội” vào cái bình thường, thì đêm đó có thể đã qua đi không ai chú ý. Những con chiên có thể đã bị lãng quên, và các mục đồng có thể đã ngủ vùi suốt đêm.

Song Thượng Đế đã khiêu vũ giữa đám bình dân. Và đêm đó Ngài thật đã biểu diễn một vũ điệu waltz.

Bầu trời đen bừng dậy rực rỡ. Tầng mây là những bóng tối bay giờ nhẩy vào ánh sáng. Những con chiên từng im lặng nay thành hợp ca diệu kỳ. Một phút gã mục đồng ngủ say như chết, phút sau dụi mắt đăm nhìn người khách lạ.

Đêm đó không còn bình thường.

Thiên sứ đến trong đêm, bởi khi đó ánh sáng được thấy rõ ràng nhất, và khi đó ánh sáng cần thiết nhất. Thượng Đế đi vào đám bình dân bởi nguyên nhân này.

Các dụng cụ mạnh mẽ nhất của Ngài là những dụng cụ đơn sơ nhất.

TỪ CHA THIÊN THƯỢNG ĐẾN CHA TRẦN THẾ

“Thưa Chúa, đây không là phương cách con đã định. Không phải vậy. Con của con được sanh trong một chuồng thú sao? Đây không là phương cách con nghĩ sẽ như vậy. Một cái hang với chiên và lừa, rơm với rạ? Vợ con sanh nở, chỉ có những ngôi sao nghe được tiếng kêu đau của nàng?”

Con không hề nghĩ những điều đó. Thưa không. Con hình dung đến gia đình. Con hình dung các cụ bà nội ngoại. Con hình dung những người hàng xóm tụ tập ngoài cửa và bạn bè đứng bên cạnh con. Con hình dung căn nhà bừng dậy tiếng khóc đầu tiên của đứa bé. Những tiếng vỗ nhẹ trên lưng. Tiếng cười rộn rã. Liên hoan.

Đó là cách con nghĩ sự việc sẽ như vậy.

ONE INCREDIBLE MOMENT

THE GLORY IN THE ORDINARY

There is one word that describes the night He came – ordinary.

The sky was ordinary. An occasional gust stirred the leaves and chilled the air. The stars were diamonds sparkling on black velvet. Fleets of clouds floated in front of the moon.

It was a beautiful night - a night worth peeking out your bedroom window to admire - but not really an unusual one. No reason to expect a surprise. Nothing to keep a person awake. An ordinary night with an ordinary sky.

The sheep were ordinary. Some fat. Some scrawny. Some with barrel bellies. Some with twig legs. Common animals. No fleece made of gold. No history makers. No blue-ribbon winners. They were simply sheep - lumpy, sleeping silhouettes on a hillside.

And the shepherds. Peasants they were. Probably wearing all the clothes they owned. Smelling like sheep and looking just as woolly. They were conscientious, willing to spend the night with their flocks. But you won't find their staffs in a museum nor their writings in a library. No one asked their opinion on social justice or the application of the Torah. They were nameless and simple.

An ordinary night with ordinary sheep and ordinary shepherds. And were it not for a God who loves to hook an "extra" on the front of the ordinary, the night would have gone unnoticed. The sheep would have been forgotten, and the shepherds would have slept the night away.

But God dances amidst the common. And that night he did a waltz.

The black sky exploded with brightness. Trees that had been shadows jumped into clarity. Sheep that had been silent became a chorus of curiosity. One minute the shepherd was dead asleep, the next he was rubbing his eyes and staring into the face of an alien.

The night was ordinary no more.

The angel came in the night because that is when lights are best seen and that is when they are most needed. God comes into the common for the same reason.

His most powerful tools are the simplest.

FROM ONE FATHER TO ANOTHER

This isn't the way I planned it, God. Not at all. My child being born in a stable? This isn't the way I thought it would be. A cave with sheep and donkeys, hay and straw? My wife giving birth with only the stars to hear her pain?

This isn't at all what I imagined. No, I imagined family. I imagined grandmothers. I imagined neighbors clustered outside the door and friends standing at my side. I imagined the house erupting with the first cry of the infant. Slaps on the back. Loud laughter. Jubilation.

That's how I thought it would be.

Bà mẹ sẽ trao đứa bé cho con và mọi người cùng hoan hô. Mary sẽ nghỉ ngơi và chúng con sẽ liên hoan. Hết thấy Nazareth sẽ liên hoan.

Nhưng bây giờ. Bây giờ hãy xem. Nazareth cách xa năm ngày đường. Và chúng con trong một... đồng cỏ đầy chiên. Ai sẽ liên hoan với chúng con? Những con chiên? Những mục đồng? Các vì sao?

Việc này xem như không phải. Con là một người chồng loại nào? Con không tìm được một bà mẹ để giúp vợ con. Không một cái giường cho nàng tựa lưng. Gối đầu nàng là tấm lót lưng lừa. Nhà cho nàng là một cái chòi rơm rạ.

Mùi tanh hôi khó thở, những con thú ồn ào. Tại sao, chính con cũng xông mùi như một gã chăn chiên.

Phải chăng con đã sơ sót điều gì, thưa Chúa?

Khi Ngài sai thiên sứ và nói về một con trai được sanh ra – đây không là điều con phát họa. Con hình dung Jerusalem, đền thờ, các tu sĩ, và dân chúng tụ tập chờ xem. Có thể một lễ hội. Một diễu hành. Ít nhất một yến tiệc. Con muốn nói, đây là Đấng Giải Cứu!

Hoặc, nếu không được sanh tại Jerusalem, còn Nazareth thì sao? Nazareth không tốt hơn chăng? Ít nhất tại đó con có một ngôi nhà và nghề nghiệp của con. Còn ở đây, con có gì? Một con lừa mỗi mết, một bó củi khô, và một bình nước ấm. Đây không là phương cách con muốn được vậy! Đây không là phương cách con muốn cho con của con.

Ồ, con lại nhầm lẫn. Con lại sai lầm, phải không, thưa Chúa? Con không muốn làm thế; đó chỉ là điều con quên. Đứa bé không là con của con... mà là Con Ngài.

Đứa bé là Con Ngài. Chương trình là của Ngài. Ý kiến là của Ngài. Xin tha lỗi cho con vì câu hỏi, nhưng... phải chăng đây là phương cách Thượng Đế đi vào thế gian? Sự đến của thiên sứ, con đã tiếp nhận. Những câu hỏi người ta nêu ra về sự mang thai, con có thể dung thứ. Chuyển về Bethlehem, cũng được. Nhưng tại sao sanh ra trong một chuồng thú, thưa Chúa?

Bây giờ, Mary sẽ sanh nở bất cứ giây phút nào. Không phải sanh ra một đứa con, song một Đấng Giải Cứu. Không phải một hài nhi, song một Thượng Đế. Đó là điều thiên sứ đã tuyên báo. Đó là điều Mary đã tin. Và, lạ Thượng Đế, Thượng Đế của con, đó là điều con muốn tin. Nhưng chắc hẳn Ngài có thể hiểu cho con; không phải dễ tin. Xem như thật... thật... thật... lạ kỳ.

Con không quen điều kỳ lạ như vậy, thưa Chúa. Con là một thợ mộc. Con tạo những vật khít khao. Con gọt những góc cạnh vuông vắn. Con theo đường thẳng của dây treo hòn chì. Con đo hai lần trước khi cắt một lược. Một người xây dựng không có sự ngạc nhiên. Con thích được biết họa đồ. Con thích được thấy họa đồ trước khi con khởi sự.

Nhưng lần này, con không là người xây dựng, phải không? Lần này con là một dụng cụ. Một cái búa trong nắm tay Ngài. Một cây đinh giữa các ngón tay Ngài. Một cái đục trong bàn tay Ngài. Đồ án này là của Ngài, không phải con.

Con nghĩ thật đại dột khi chất vấn Ngài. Xin tha thứ sự đẩu lý của con. Sự tin cậy không dễ dàng đến với con, thưa Chúa. Nhưng Ngài chưa bao giờ nói điều đó sẽ dễ dàng, phải không?

Một điều chót, thưa Chúa. Ngài đã sai thiên sứ đến? Ngài có thể sai một vị khác chăng? Nếu không một thiên sứ, thì có thể một người? Con không biết người nào quanh đây hay một bạn đường có lòng tốt. Có thể người quản nhà trọ, hay một khách lữ hành? Hoặc một gã chăn chiên.

The midwife would hand me my child and all the people would applaud. Mary would rest and we would celebrate. All of Nazareth would celebrate.

But now. Now look. Nazareth is five days' journey away. And here we are in a . . . in a sheep pasture. Who will celebrate with us? The sheep? The shepherds? The stars?

This doesn't seem right. What kind of husband am I? I provide no midwife to aid my wife. No bed to rest her back. Her pillow is a blanket from my donkey. My house for her is a shed of hay and straw.

The smell is bad, the animals are loud. Why, I even smell like a shepherd myself.

Did I miss something? Did I, God?

When you sent the angel and spoke of the son being born - this isn't what I pictured. I envisioned Jerusalem, the temple, the priests, and the people gathered to watch. A pageant perhaps. A parade. A banquet at least. I mean, this is the Messiah!

Or, if not born in Jerusalem, how about Nazareth? Wouldn't Nazareth have been better? At least there I have my house and my business. Out here, what do I have? A weary mule, a stack of firewood, and a pot of warm water. This is not the way I wanted it to be! This is not the way I wanted my son.

Oh my, I did it again. I did it again didn't I, Father? I don't mean to do that; it's just that I forget. He's not my son . . . He's Yours.

The Child is Yours. The plan is Yours. The idea is yours. And forgive me for asking but . . . is this how God enters the world? The coming of the angel, I've accepted. The questions people asked about the pregnancy, I can tolerate. The trip to Bethlehem, fine. But why a birth in a stable, God?

Any minute now Mary will give birth. Not to a child, but the Messiah. Not to an infant, but to God. That's what the angel said. That's what Mary believes. And, God, my God, that's what I want to believe. But surely you can understand; it's not easy. It seems so . . . so . . . so . . . bizarre.

I'm unaccustomed to such strangeness, God. I'm a carpenter. I make things fit. I square off the edges. I follow the plumb line. I measure twice before I cut once. Surprises are not the friend of a builder. I like to know the plan. I like to see the plan before I begin.

But this time I'm not the builder, am I? This time I'm a tool. A hammer in your grip. A nail between your fingers. A chisel in your hands. This project is yours, not mine.

I guess it's foolish of me to question you. Forgive my struggling. Trust doesn't come easy to me, God. But you never said it would be easy, did you?

One final thing, Father. The angel you sent? Any chance you could send another? If not an angel, maybe a person? I don't know anyone around here and some company would be nice. May be the innkeeper or a traveler? Even a shepherd would do.

TIẾNG RU NGUYỆN CẦU CỦA MẸ.

“Thượng Đế. Ôi, Thượng Đế Hải Đồng. Con trẻ thông sáng nhất thiên thượng. Thọ thai bằng sự hiệp nhất của ân điển thiêng liêng và sự bất xứng của chúng tôi. Hãy ngủ bình yên.

Hãy ngủ bình yên. Hãy tắm mình trong tươi mát của đêm nay rức rờ kim cương. Hãy ngủ bình yên, bởi cơn nóng thịnh nộ gần bên sôi sục. Hãy âm thầm thỏa vui trong máng cỏ, bởi hỗn tạp ồn ào sẽ quấy động tương lai con. Hãy nắm vị ngọt an toàn trong tay mẹ, vì một ngày chóng đến khi mẹ không thể bảo vệ con.

Hãy an nghỉ bình yên, hai bàn tay bé nhỏ. Bởi dù con thuộc một thiên vương, con sẽ không sờ đến gấm vóc hay bạc vàng. Con sẽ không nắm lấy cán bút hay đẩy đưa cọ vể. Không, bàn tay bé nhỏ của con được dành cho những việc quý báu hơn:

để vuốt ve vết thương lở loét của người phung,
để lau khô giọt lệ mỗi mòn của góa phụ,
để cào cấu đất sỏi của Gethsemane.

Hai bàn tay của con, thật nhỏ bé, thật mềm mại, thật trắng trong – xiết chặt đêm nay trong nắm tay thơ ấu. Chúng không được định trước để nắm cây vương trượng, cũng không vung vẩy nơi cung điện trên một bao lớn. Chúng được dành cho một cây đinh La mã ghim chúng trên một thập giá tử hình.

Hãy ngủ triền miên, đôi mắt nhỏ bé. Hãy ngủ trong khi con có thể. Bởi sự mờ mịt sẽ sớm tỏ tường, và con sẽ thấy những ô tạp mà chúng tôi đã gây nên trong thế giới con.

Con sẽ thấy chúng tôi lỏa lồ, bởi chúng tôi không thể che đậy.

Con sẽ thấy chúng tôi ích kỷ, bởi chúng tôi không thể ban cho.

Con sẽ thấy chúng tôi đau đớn, bởi chúng tôi không thể chữa lành.

Ôi, bao nhiêu cặp mắt sẽ thấy hố địa ngục đen tối nhất, và sẽ chứng kiến vị hoàng tử xấu xí của họ... hãy ngủ, xin cứ ngủ; hãy ngủ trong khi con có thể.

Hãy nằm yên, chiếc miệng nhỏ bé.

Hãy nằm yên chiếc miệng sẽ phán lời vĩnh cửu.

*Chiếc lưỡi nhỏ bé, sẽ sớm kêu gọi kẻ chết, sẽ minh định ân điển,
và sẽ khiến lặng thinh những điều khờ dại của chúng tôi.*

Đôi môi nụ hồng – trên đó ngôi sao sơ sanh sẽ nở một nụ hôn tha thứ cho những kẻ tin nơi con, và sự chết cho những kẻ từ chối con – hãy nằm yên.

Và đôi bàn chân nhỏ bé, gọn gàng trong bàn tay mẹ, hãy nghỉ ngơi. Bởi nhiều bước gấp ghềnh trải dài đằng trước cho con...

Con nếm bụi đường chẳng, trên các nẻo du hành?

Con thấy lạnh chẳng, khi bước chân trên mặt biển?

Con đau đớn chẳng, khi đinh sắt đâm thủng bàn tay?

Con sợ hãi chẳng khi bước xuống chiếc thang sâu thẳm xoáy vào lãnh địa Satan?

Hãy nghỉ ngơi, đôi bàn chân nhỏ bé. Hãy nghỉ ngơi hôm nay hầu cho ngày mai con có thể bước đi bằng quyền lực. Hãy nghỉ ngơi. Bởi hằng triệu người sẽ theo những bước con đi.

Và trái tim nhỏ bé... trái tim thánh khiết... bôm huyết sự sống khắp vũ trụ: Bao nhiêu lần chúng tôi đập vỡ tim con?

Con sẽ bị xé rách bởi vòng gai cáo tội của chúng tôi.

Con sẽ bị tàn phá bởi chứng ung thư trong tội của chúng tôi.

Con sẽ bị nghiền nát dưới sức nặng buồn rầu của chính chúng tôi.

Và con bị đâm sâu bởi ngọn giáo của người chối bỏ.

Dù vậy, trong cái đâm thủng đó, trong cái xé rách thịt và da, trong cái đổ máu và nước sau cùng, con sẽ tìm được nghỉ ngơi. Bàn tay con sẽ được giải thoát. Đôi mắt con sẽ thấy công lý, đôi môi con sẽ nở nụ cười, và đôi chân con sẽ đưa con về tổ ấm. Và tại đó, con lại được nghỉ ngơi – lần này trong vòng tay Thiên Phụ.

MARY'S PRAYER

God. O Infant-God. Heaven's fairest Child. Conceived by the union of divine grace with our disgrace. Sleep well.

Sleep well. Bask in the coolness of this night bright with diamonds. Sleep well, for the heat of anger simmers nearby. Enjoy the silence of the crib, for the noise of confusion rumbles in your future. Savor the sweet safety of my arms, for a day is soon coming when I cannot protect you.

Rest well, tiny hands. For though you belong to a king, you will touch no satin, own no gold. You will grasp no pen, guide no brush. No, your tiny hands are reserved for works more precious:

to touch a leper's open wound,
to wipe a widow's weary tear,
to claw the ground of Gethsemane.

Your hands, so tiny, so tender, so white - clutched tonight in an infant's fist. They aren't destined to hold a scepter nor wave from a palace balcony. They are reserved instead for a Roman spike that will staple them to a Roman cross.

Sleep deeply, tiny eyes. Sleep while you can. For soon the blurriness will clear and you will see the mess we have made of your world.

You will see our nakedness, for we cannot hide.

You will see our selfishness, for we cannot give.

You will see our pain, for we cannot heal.

0 eyes that will see hell's darkest pit and witness her ugly prince... sleep, please sleep; sleep while you can.

Lay still, tiny mouth. Lay still mouth from which eternity will speak.

Tiny tongue that will soon summon the dead,

that will define grace,

that will silence our foolishness.

Rosebud lips - upon which ride a starborn kiss of forgiveness to those who believe you, and of death to those who deny you - lay still.

And tiny feet cupped in the palm of my hand, rest. For many difficult steps lie ahead for you.

Do you taste the dust of the trails you will travel?

Do you feel the cold sea water upon which you will walk?

Do you wrench at the invasion of the nail you will bear?

Do you fear the steep descent down the spiral staircase into Satan's domain?

Rest, tiny feet. Rest today so that tomorrow you might walk with power. Rest. For millions will follow in your steps.

And little heart... pumping the blood of life through the universe: How many times will we break you?

You'll be torn by the thorns of our accusations.

You'll be ravaged by the cancer of our sin.

You'll be crushed under the weight of your own sorrow.

And you'll be pierced by the spear of our rejection.

Yet in that piercing, in that ultimate ripping of muscle and membrane, in that final rush of blood and water, you will find rest. Your hands will be freed, your eyes will see justice, your lips will smile, and your feet will carry you home.

And there you'll rest again - this time in the embrace of your Father.

NHỮNG NGƯỜI KHIÊM NHU QUÌ XUỐNG

Chúa Jesus phán: *"Phước cho những kẻ khiêm nhu."*
Phước cho những kẻ sẵn sàng. Phước cho những ống dẫn, những
ngổ thông, những dụng cụ...

Ấy là nguyên do lời tuyên báo đến trước cho các mục đồng.
Chúng không hỏi Thượng Đế rằng Ngài có chắc Ngài biết việc
Ngài đang làm? Thiên sứ đến với các nhà thần học chẳng, có thể
họ phải xem trước những bài bình luận của họ. Thiên sứ đến với
các nhà quyền quý chẳng, có thể họ phải nhìn quanh xem chừng
kẻ nào theo dõi họ? Thiên sứ đến với những người thành công
chẳng, có thể họ phải xem trước các chương lịch của họ.

Vậy, Thiên sứ đến với các mục đồng. Những người
không một danh vị để bảo vệ, hoặc để giải quyết, hay để trèo
lên. Những người không đủ hiểu biết để thưa cùng Thượng Đế rằng các
thiên sứ không hát cho các đàn chiên, và không thể tìm được các đấng giải
cứu quán trong những miếng giẻ và ngủ trong những máng cỏ...

Một giáo đường nhỏ bên ngoài Bethlehem đánh dấu
chỗ này có thể là nơi sanh của Chúa Jesus. Phía sau một bàn thờ
cao nghệu trong thánh đường là một cái hang, một cái hang nhỏ,
thấp sáng bằng những ngọn đèn nạm bạc.

Bạn có thể vào trong chính điện và ngắm xem ngôi
thánh đường cổ. Bạn cũng có thể vào trong cái hang lặng lẽ, nơi
đó được khảm một ngôi sao, công nhận sự ra đời của Đấng Thiên
Vương. Dù vậy, có một qui điều. Bạn phải cúi xuống. Cửa vào
quá thấp, Bạn không thể đứng thẳng đi vào bên trong.

Cùng một lẽ thật đối với Đấng Christ. Bạn có thể đứng
thẳng cao để nhìn thế gian, song muốn diện kiến Đấng Cứu Độ,
Bạn phải quì xuống trên đầu gối. Vậy...

trong khi các thần học gia đang ngủ,
các nhà quyền quý đang mơ,
và những người thành công đang ngáy,
thì những kẻ khiêm nhu quì xuống.

Họ quì xuống trước Đấng mà chỉ có những kẻ khiêm nhu mới gặp
được. Họ quì xuống trước Chúa Jesus.

ĐI THEO NGÔI SAO

Tỉ như Bạn có thể dâng một món quà lên Đấng Christ, thì món
quà đó là gì? Làm sao Bạn có thể chọn một món quà cho Đấng chẳng
những đã có mọi vật, song cũng đã tạo nên mọi vật.

Các Nhà Thông thái đã làm điều này. Họ có thể là một tấm gương cho
chúng ta. Thêm vào vàng, mộc trầm, và nhũ hương, họ đã dâng lên Đấng
Cứu Độ một số quà mà ngày nay chúng ta cũng có thể dâng lên Ngài: hy
vọng của họ, thời giờ của họ, và sự thờ phượng của họ.

Các Nhà Thông thái lẳng du dâng lên Chúa Jesus niềm hy vọng
của họ. Khi mọi người khác thấy một đêm đen trên bầu trời, thì nhóm người
lẻ loi này thấy một ánh sáng. Chăm nhìn ngôi sao, nảy ra một khát khao
trong lòng họ, giục họ chuẩn bị hành trang. Họ ra đi, tìm Chúa Jesus.

Khi đêm đen đi vào thế giới của Bạn, thì Bạn thấy gì?
Bóng tối hay những vì sao? Vô vọng hay hy vọng? Thỉnh thoảng,
như Ngài từng làm từ lâu, Thượng Đế dùng bóng tối để khải
hiện những vì sao của Ngài – *"Ánh sáng chiếu trong bóng
tối"* (John 1:5). Nếu trái tim Bạn bị che khuất bởi bóng tối cô đơn,
hoặc đau buồn, hay thất vọng, hãy tìm kiếm ánh sáng chỉ riêng
Ngài có thể ban cho. *"Ta là sự sáng của thế gian. Người nào theo
Ta sẽ không bao giờ ở trong bóng tối, nhưng sẽ có ánh sáng
mang lại sự sống"* (John 8:12).

THE MEEK WERE KNEELING

"Blessed are the meek," Jesus explained. Blessed are the
available. Blessed are the conduits, the tunnels, the tools.

That's why the announcement went first to the shepherds.
They didn't ask God if he was sure he knew what he was doing.
Had the angel gone to the theologians, they would have first
consulted their commentaries. Had he gone to the elite, they
would have looked around to see if anyone was watching. Had he
gone to the successful, they would have first looked at their
calendars.

So he went to the shepherds. Men who didn't have a
reputation to protect or an ax to grind or a ladder to climb. Men
who didn't know enough to tell God that angels don't sing to
sheep and that messiahs aren't found wrapped in rags and sleeping
in a feed trough.

A small cathedral outside Bethlehem marks the supposed
birthplace of Jesus. Behind a high altar in the church is a cave, a
little cavern lit by silver lamps.

You can enter the main edifice and admire the ancient
church. You can also enter the quiet cave where a star embedded
in the floor recognizes the birth of the King. There is one
stipulation, however. You have to stoop. The door is so low you
can't go in standing up.

The same is true of the Christ. You can see the world standing
tall, but to witness the Savior, you have to get on your knees. So...

while the theologians were sleeping
and the elite were dreaming
and the successful were snoring,
the meek were kneeling.

They were kneeling before the One only the meek will
see. They were kneeling in front of Jesus.

FOLLOWING THE STAR

Suppose you could give a gift to Christ, what would it be?
How could you possibly select a gift for the One who not only has
everything, but who made everything?

The Wise Men did. They can be an example to us. In
addition to the gold, frankincense, and myrrh, they gave the
Savior some gifts we can give him today: their hope, their time,
and their worship.

The wandenug wise men gave Jesus their ilope. When
everyone else saw a night sky, this small band of men saw the
light. The sight of the star sparked a desire in their hearts that sent
them packing. They went, seeking Jesus.

When night comes to your world, what do you see? The
darkness or the stars? Hopelessness or hopefulness? Sometimes,
just as he did so long ago, God uses the darkness to reveal his stars
- *"The light shines in the darkness"* (John 1:5). If your heart has
been shadowed by the darkness of loneliness or grief or
disappointment, look for the light that only he can give. *"I am the
light of the world. The person who follows me will never live in
darkness but will have the light that gives life"* (John 8:12).

Hãy dâng lên Thượng Đế niềm hy vọng của Bạn cho Mùa Giáng Sinh này.

Trong khi Bạn hiến dâng, hãy dâng lên Thượng Đế thời giờ của Bạn. Các Nhà Thông thái đã làm điều này. Trước khi họ dâng lên Thượng Đế các lễ vật của họ, họ dâng lên sự hiện diện của họ. Dường như những người này phải du hành trong hai năm trước khi tìm được vị trí của vị Vua Thiên thượng. Trước giây phút kỳ diệu đó, khi họ quỳ xuống trước Chúa Jesus, các Nhà Thông thái đã trải qua nhiều giây phút, nhiều tháng, có thể nhiều năm tìm kiếm, dự liệu cho kỳ gặp gỡ đó. Như các Nhà Thông thái tận hiến chính mình trong sự tìm kiếm Đấng Cứu Độ, thì Bạn cũng có thể: *"Các người sẽ tìm kiếm Ngài và gặp được Ngài, khi các người tìm kiếm Ngài bằng tất cả tấm lòng"* (Luật Truyền 4:29).

Và khi họ gặp được Ngài, Các Nhà Thông thái dâng lên Chúa Jesus một món quà khác: sự thờ phượng của họ. Có thể rằng những người này thật giàu có. (Cách nào khác có thể giúp họ ra đi trên một hành trình xa xôi, mà vẫn còn quà để dâng lên Chúa lúc cuối hành trình?) Dường như những người này có uy thế. (Cách nào khác có thể giúp họ được hầu chuyện cùng vua Herod?) Họ phải là những người trí thức. (Cách nào khác có thể giúp họ định hướng xuyên qua miền đất hoang vu hàng ngàn dặm đi tìm vì sao?)

Những con người giàu có, uy thế, và trí thức: họ đã làm gì khi họ thấy Chúa Jesus? *"... Họ sấp mình xuống và thờ lạy Ngài"* (Mat. 2:11)

Thờ phượng. Đó là một món quà cũng được ban lại cho người hiến dâng. Qua thờ phượng, chúng ta đến để nhìn Thượng Đế rõ ràng hơn. Thượng Đế gọi mời chúng ta, qua sự thờ phượng, để nhìn mặt Ngài, hầu cho những bộ mặt chúng ta có thể thay đổi. *"Hết thấy chúng ta tỏ bày vinh quang Chúa, và chúng ta được thay đổi phải giống như Ngài. Đến từ Chúa là Đức Thánh Linh, sự thay đổi trong chúng ta sẽ mang lại vinh quang lớn hơn"* (2 Cor. 3:18).

Ngài yêu thích thay đổi các gương mặt của con cái Ngài. Với các ngón tay Ngài, nét nhăn lo lắng được tẩy sạch. Bóng tối hổ thẹn và nghi ngờ trở thành chân dung của ân điển và trông cậy. Ngài xoa dịu những quai hàm nghiến chặt và vuốt phẳng những vừng trán gợn sóng...

Trong khi thờ phượng, chúng ta đơn sơ đứng trước Thượng Đế với tấm lòng chuẩn bị và sẵn sàng, rồi để Chúa thể hiện công việc Ngài. Và Ngài làm. Ngài lau khô những dòng lệ. Ngài chùi sạch những giọt mồ hôi. Ngài xoa dịu những đường nhăn trên trán. Ngài vuốt ve đôi má chúng ta. Ngài thay đổi sắc diện chúng ta trong khi chúng ta thờ phượng Ngài.

Các Nhà Thông thái đi tìm Con Thượng Đế, cũng như Thượng Đế tìm kiếm con cái Ngài. *"Đấng Thiên Phụ nôn nao tìm kiếm những người như thế để thờ phượng Ngài"* (John 4:23)

Các món quà hy vọng, thời giờ, và thờ phượng. Những người khôn ngoan vẫn phải dâng hiến ba món quà này.

Give God your hope for Christmas.

While you're giving, give God your time. The wise men did. Before they gave God their presents, they gave their presence. It's likely that these men traveled as long as two years before locating the prince of heaven. Before that one incredible moment when they knelt before Jesus, the wise men spent many moments, months, perhaps years searching, in anticipation of that meeting. Just as the wise men devoted themselves to seeking the Savior, so can you: *"You will seek him and find him when you seek him with all of your heart"* (Deut. 4:29).

And when they did find him, the wise men gave Jesus another gift: their worship. It's probable that these were men of wealth. (How else could they embark on an extended journey and still have gifts to give at its end?) It's likely these men had influence. (How else could they have commanded an audience with Herod?) They must have had intellect. (How else could they have navigated across thousands of miles of terrain following a star?)

Men of wealth, influence, and intellect: what did they do when they saw Jesus? *"... They fell down and worshiped him"* (Matt. 2:11).

Worship. It's a gift that extends to the giver as well. Through worship, we come to see God more clearly. God invites us, through worship, to see his face so he can change ours. *"We all show the Lord's glory, and we are being changed to be like him. This change in us brings ever greater glory, which comes from the Lord, who is the Spirit"* (2 Cor. 3:18).

He loves to change the faces of his children. By his fingers, wrinkles of worry are rubbed away. Shadows of shame and doubt become portraits of grace and trust. He relaxes clenched jaws and smoothes furrowed brows....

In worship, we simply stand before God with a prepared and willing heart and let God do his work. And he does. He wipes away the tears. He mops away the perspiration. He softens our furrowed brows. He touches our cheeks. He changes our faces as we worship.

The wise men sought the child of God, just as God seeks his children. *"The Father is actively seeking suck people to worship him"* (John 4:23).

The gifts of hope, time, and worship. Three gifts the wise still give.

(Excerpt from One Incredible Moment by Max Lucado)